

Số: 109/KH-NVT

Nâm N'Jang, ngày 20 tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH
V/v tổ chức kiểm tra cuối học kỳ I, năm học 2022 – 2023

Căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 của nhà trường;
Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra Học kỳ I, năm học 2022 - 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Để đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện chương trình kế hoạch dạy học, đánh giá đúng chất lượng học tập của học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Xây dựng nền nếp kiểm tra đánh giá, nâng cao ý thức trách nhiệm thực hiện nền nếp, kỷ cương dạy học, thực hiện Quy chế chuyên môn đáp ứng những yêu cầu nâng cao chất lượng.

- Đảm bảo việc kiểm tra cuối học kỳ I được chuẩn bị chu đáo, tổ chức nghiêm túc, đúng quy định về kiểm tra đánh giá và quy chế chuyên môn.

- Đảm bảo trước khi kiểm tra, học sinh phải được học đủ số tiết ôn tập theo quy định của chương trình và có đủ cơ sở điểm tối thiểu ở tất cả các môn học theo đúng Thông tư số 58/2011/TT-BGDDT, Thông tư 26/2020/TT-BGDDT và Thông tư 22/2021/TT-BGDDT của Bộ GD&ĐT.

II. NỘI DUNG

1. Ra đề kiểm tra

Chuyên môn nhà trường tiến hành họp triển khai kế hoạch ôn tập, thực hiện theo đúng PPCT, Kế hoạch giảng dạy, công tác ra đề theo tinh thần đã được tập huấn. Các tổ chuyên môn họp Tổ về phân công công tác ra đề, kế hoạch về thời gian thẩm định, phê duyệt đề, hoàn thành nộp về chuyên môn nhà trường đồng thời chuyển qua bộ phận pho tô đề khi được thẩm định phê duyệt.

2. Yêu cầu đề kiểm tra

- Kết hợp giữa hình thức tự luận và trắc nghiệm khách quan trên cơ sở đặc trưng từng môn học;

- Việc ra đề được thực hiện theo tinh thần “chung đề và chung thời điểm kiểm tra”;

- Mức độ đề kiểm tra phải đảm bảo tính vừa sức của học sinh, phù hợp với chuẩn kiến thức, kỹ năng được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông và sự phân hóa trình độ năng lực học tập của HS;

- Không kiểm tra đánh giá những nội dung đã được giảm tải theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học giáo dục phổ thông của Bộ GD&ĐT;
- Kiểm tra bao quát kiến thức cơ bản, năng lực vận dụng kiến thức, sự hiểu biết về thực hành của người học, gồm các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp và vận dụng cao;
- Đảm bảo tính chính xác, khoa học và tính sư phạm; lời văn, câu chữ phải rõ ràng;
- Phù hợp với thời gian quy định cho từng môn kiểm tra;
- Nếu đề kiểm tra có phần tự luận gồm nhiều câu hỏi thì phải ghi rõ số điểm của mỗi câu hỏi vào đề kiểm tra; tổng điểm của bài kiểm tra được quy về thang điểm 10 (đối với bài kiểm tra có phần tự luận, thang điểm nhỏ nhất của phần tự luận là 0,25 điểm).

3. Thời gian nhận đề

Nhận và tiến hành thẩm định, phê duyệt từ ngày 22/12/2022.

Hạn chót ngày 26/12/2022.

Lưu ý: Đề kiểm tra được lưu và nộp về phòng GD&ĐT trước 05/01/2023 vì vậy yêu cầu đầy đủ theo qui định của đề kiểm tra, chú ý thể thức văn bản, kí ra đề, duyệt đề, nộp kèm biên bản thẩm định về chuyên môn nhà trường vào lúc 15 giờ ngày 02/01/2023. (Giao các đ/c Tổ trưởng tổ chuyên môn phụ trách và nộp)

4. Thời gian làm bài và lịch kiểm tra

Thời gian		Khối 6	Khối 7	Thời gian làm bài
Thứ 4 28/12/2022	1	KTCHK I - Toán	KTCHK I - Toán	90 phút
	2			
	3	KTCHK I - TIẾNG ANH	KTCHK I - TIẾNG ANH	60 phút
	4			
	5			
Thứ 5 29/12/2022	1	KTCHK I - KHTN	KTCHK I - KHTN	90 phút
	2			
	3			
	4			
	5			
Thứ 6 30/12/2022	1	KTCHK I - LS&DL	KTCHK I - LS&DL	90 phút
	2			
	3	KTCHK I - VĂN	KTCHK I - VĂN	90 phút
	4			
	5			

Thời gian		Khối 8, 9		Thời gian làm bài
		Buổi sáng	Buổi chiều	
Thứ 4 28/12/2022	1	KTCHK I - Toán		90 phút
	2			
	3	KTCHK I - TIẾNG ANH		60 phút
	4			
	5			
Thứ 5 29/12/2022	1	KTCHK I - Văn	KTCHK I - Hóa	Văn: 90 phút; Hóa: 45 phút
	2		KTCHK I - Sử	Sử: 45 phút
	3	KTCHK I - Lý		Lý: 45 phút
	4			
	5			
Thứ 6 30/12/2022	1	KTCHK I - Sinh		Sinh: 45 phút
	2	KTCHK I - Địa		Địa: 45 phút
	3			
	4			
	5			

- Thời gian giao đê 05 phút/môn.
- Báo cáo số lượng học sinh vắng kiểm tra, học sinh không tham gia kiểm tra được ngay sau khi kết thúc buổi thi.

Lưu ý:

- Giao GVBM các môn không có trong lịch thi tập trung chủ động, tự tổ chức ôn tập linh hoạt, tiến hành KTCHK I khoa học, phù hợp với đặc trưng bộ môn, theo đúng PPCT, kế hoạch.
- Đối với bộ môn Ngữ văn chú ý thực hiện Công văn số 3175/BGD&ĐT GDTrH ngày 21/7/2022 về đổi mới dạy học, kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn.

5. Tổ chức kiểm tra phần kỹ năng nghe, nói môn Tiếng Anh

a. Phần kỹ năng nghe

- Chuẩn bị đầy đủ máy cassette phát đĩa CD/DVD, máy tính xách tay với số lượng 2 máy/2 khối. Thiết bị nghe phải đảm bảo âm thanh chất lượng tốt.
- CSCV sẽ kiểm tra nguồn điện ở các phòng kiểm tra. Chuẩn bị thêm pin để phòng mất điện.

- Giám thị coi kiểm tra tiến hành cho học sinh làm bài ngay đầu giờ kiểm tra. Giám thị cho nghe sẽ chuyển máy từ phòng đầu đến phòng cuối. Trong thời gian chờ thiết bị nghe, học sinh vẫn tiến hành làm các phần khác của bài kiểm tra.

b. Phần kỹ năng nói

* Đề kiểm tra và thời gian kiểm tra:

- Theo công văn 5333/BGDDT-GDTrH thì: “Kỹ năng nói của học sinh có thể được đánh giá trong cùng buổi thi hoặc khác buổi thi học kỳ với tỉ trọng điểm số của kỹ năng chiếm từ 20 % của kết quả toàn bài”.

- Phân công tổ chuyên môn ra đề phần kỹ năng nói. Điểm kỹ năng này chiếm 20% trong tổng số điểm của toàn bài kiểm tra.

- Đề kiểm tra nói xoay quanh các chủ điểm trong chương trình của môn học trong học kỳ I.

- Giáo viên có thể chọn các dạng bài như: trả lời câu hỏi ngắn, miêu tả tranh; kể lại truyện, thuyết trình, phát biểu, đóng vai và các dạng bài phù hợp khác để kiểm tra kỹ năng nói.

c. Công tác chuẩn bị

- Trường lập danh sách học sinh kiểm tra phần kỹ năng nói theo danh sách phòng kiểm tra các kỹ năng nghe, đọc, viết, kiến thức ngôn ngữ.

- Mỗi phòng kiểm tra được bố trí thêm một phòng chờ. Phân công giáo viên dạy môn khác làm giám thị phòng chờ.

- Mỗi phòng kiểm tra bố trí hai giáo viên dạy môn tiếng Anh làm giám khảo.

d. Quy trình tiến hành kiểm tra

- Học sinh tập trung ở phòng chờ và chờ nghe gọi tên vào phòng kiểm tra. Khi vào phòng kiểm tra, học sinh chỉ được phép mang theo các vật dụng Quy chế thi cho phép.

- Khi vào phòng kiểm tra, học sinh được phát 1 tờ giấy nháp (học sinh ghi họ và tên, số báo danh vào giấy nháp) và bắt thăm 01 trong các chủ đề kiểm tra nói. Học sinh có 3 phút chuẩn bị và 2 phút trình bày.

- Giám khảo yêu cầu học sinh ký tên vào danh sách dự kiểm tra phần kỹ năng nói, nộp lại giấy nháp. Giám khảo cho điểm vào phiếu cá nhân và hai giám khảo thống nhất điểm vào cuối buổi kiểm tra.

- Học sinh kiểm tra xong được về và phải ra khỏi khu vực kiểm tra.

4. Tổ chức coi kiểm tra: (Có quyết định và danh sách kèm theo)

- Cụ thể 1 giám thị coi kiểm tra 1 phòng theo sự phân công của trưởng ban.

- Phòng kiểm tra theo từng lớp.

5. Tổ chức chấm kiểm tra: (Có quyết định và danh sách kèm theo)

Tiến hành chấm sau khi KTCHK 1, nhập và hoàn thành điểm trên vnedu đúng thời gian qui định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

- Tổ chức triển khai kế hoạch của trường đến toàn thể giáo viên và học sinh.

- Tổ chức kiểm tra theo kế hoạch đã đề ra.

2. Tổ trưởng chuyên môn

- Nghiên cứu kế hoạch và tổ chức phân công GV ra đề kiểm tra, duyệt và lưu đề kiểm tra vào hồ sơ chuyên môn, ghi biên bản và báo cáo về cho nhà trường đúng thời gian qui định.

3. Giáo viên chủ nhiệm

- Triển khai kế hoạch của nhà trường đến học sinh nội dung có liên quan.

- Thường xuyên nhắc nhở, động viên việc chuẩn bị của học sinh.

4. Giáo viên bộ môn

- Ra đề kiểm tra theo đúng hướng dẫn.
- Hoàn thành các yêu cầu đúng thời gian qui định.

Trên đây là kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối học kỳ I năm học 2022-2023, nhà trường yêu cầu các tổ trưởng chuyên môn, giáo viên thực hiện nghiêm túc kế hoạch đề ra.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo NT;
- Tổ trưởng CM;
- Lưu VT- CM.



ThS. Đỗ Thành Đạo

